TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2018/HS-ST
Ngày 27-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;

2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 196/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2018/HSST-QĐ ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước Th (tên gọi khác: **H**), sinh năm 1995; nơi sinh: Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh D, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1970; có vợ tên Trần Thị N (chưa đăng ký kết hôn) và 01 con sinh năm 2018; có hai chị em, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất là bị cáo; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 28/9/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 36 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 117/2015/HSST ngày 28/9/2015;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2018 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Tấn S. Vắng mặt;

2. Ông Trương Văn N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 27/8/2018, Nguyễn Phước Th đang ở nhà tại ấp B, xã B, thị xã T, tỉnh Bình Dương thì T là bạn Th đến rủ Th cùng đi đến khu vực vòng xoay A thuộc phường A, thị xã Th, tỉnh Bình Dương mua ma túy sử dụng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở Th đi, trên đường đi T kêu Th góp tiền để mua ma túy, Th đưa cho T 170.000 đồng. Khi đến vòng xoay A, T và Th gặp người phụ nữ tên V, T đưa cho Vân 500.000 đồng và nói V bán cho 500.000 đồng ma túy (loại heroin), V đưa cho T một bịch nylon hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng. T cất bịch ma túy vào túi quần rồi điều khiển xe chở Th quay về thị xã T. Khi đến cầu K thuộc phường Kh, thị xã T, tỉnh Bình Dương, T dừng xe và cả hai lấy bịch ma túy ra tách lấy một phần sử dụng. Sau đó, T chở Th đến một quán cơm tại xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương thì T nói Th ngồi đợi T đi công việc riêng rồi T điều khiển xe đi đâu Th không rõ. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T quay lại và chở Th đến Khu công nghiệp N mở rộng thuộc xã H để tiếp tục sử dụng ma túy. Tại đây T lấy bịch ma túy ra tách lấy một phần cả hai cùng sử dụng. Sử dụng xong, Th cất số ma túy còn lại vào trong bóp của Th và T chở Th đến quán ăn T thuộc ấp 2, xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Sau khi ăn cơm xong, Th lấy ra 01 con dao bấm (trên dao có thiết kế bật lửa) để đốt thuốc hút và để trên mặt bàn.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Công an xã H tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn đến trước quán ăn T thì thấy Th đang ngồi trong quán ăn cầm 01 con dao bấm và để trên mặt bàn. Nghi vấn Th có sử dụng ma túy nên tổ tuần tra mời Th về trụ sở Công an xã H làm việc. Khi lực lượng Công an tiến vào làm việc với Th thì T đứng dậy lấy xe bỏ đi về hướng phường U. Tại trụ sở Công an xã H, lực lượng Công an yêu cầu Th xuất trình giấy tờ tùy thân và đưa những vật dụng mang theo ra ngoài thì Th lấy từ túi quần ra 01 bóp da, trong bóp da có 01 bịch nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng. Th khai nhận chất bột màu trắng là ma túy loại heroin, bịch ma túy này Th cùng một đối tượng tên T mua tại khu vực vòng xoay A vào ngày 27/8/2018 với giá 500.000 đồng để sử dụng. Công an xã H tiến hành niêm phong bịch bột màu trắng nêu trên đồng thời tạm giữ 01 dao bấm cán kim loại màu đồng dài 10cm, rộng 2,5cm và 01 bóp da. Công an xã H lập hồ sơ chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T thụ lý theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra Công an thị xã T tiến hành giám định đối với chất bột màu trắng thu giữ được. Tại Kết luận giám định số 532/MT-PC54 ngày 30/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Phước Th là ma túy loại heroin có khối lượng 0,1077g.

Đối với đối tượng tên T và V, Th khai không rõ nhân thân, lai lịch. Do không xác minh được nhân thân, lai lịch của những đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Cáo trạng số 200/CT-VKS.TU ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Nguyễn Phước Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Th từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù;

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,1077g ma túy loại heroin; 01 dao bấm và 01 bóp da.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thống nhất với nội dung bản Cáo trạng số 200/CT-VKS.TU ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, thống nhất về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đồng thời không yêu cầu nhận lại tài sản là 01 bóp da và 01 dao bấm.

Quá trình điều tra, người làm chứng ông Nguyễn Tấn S và ông Trương Văn N thống nhất trình bày: Ông S và ông N là cán bộ thuộc Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương. Khoảng 19 giờ ngày 27/8/2018, ông S, ông N cùng Công an xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành tuần tra trên địa bàn khu vực xã Hội Nghĩa. Khi đến quán ăn T, ông S, ông N cùng tổ tuần tra nhìn thấy một đối tượng đang sử dụng con dao bấm. Nghi ngờ đối tượng này sử dụng ma túy nên tổ tuần tra mời đối tượng về trụ sở Công an xã H để làm việc. Tại trụ sở Công an xã H, đối tượng khai tên Nguyễn Phước Th và có sử dụng ma túy. Sau đó, Th giao nộp cho Công an xã H 01 con dao bấm, 01 bóp da và 01 bịch nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng, Th khai là ma túy loại heroin. Công an xã H tiến hành lập biên bản niêm phong lượng ma túy và ông S, ông N có ký tên chứng kiến việc niêm phong.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo đã nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về nhà lao động nuôi gia đình, phụng dưỡng cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã T, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền. Về hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Ngày 27/8/2018, tại xã H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Phước Th có hành vi tàng trữ 0,1077g ma túy loại heroin với mục đích sử dụng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Phước Th đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 200/CT-VKS.TU ngày 31/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên cũng như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 117/2015/HSST ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiện hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của nhà nước về lĩnh vực quản lý chất gây nghiện. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, xã hội lên án, nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với xã hội và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của bản thân nhưng bất chấp hậu quả mà cố ý thực hiện nên xét thấy cần phải áp dụng đối với bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần thiết tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần giảm một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội. Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 0,1077 gam ma túy là tang vật phạm tội, không có giá trị sử dụng; 01 dao bấm và 01 bóp da bị cáo không có yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về kiến nghị: Đối với đối tượng tên V (chưa rõ nhân thân) là người đã bán ma túy cho T và bị cáo; đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân) là người đã mua và sử dụng ma túy chung với bị cáo, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn: Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 329 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Phước Th 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2018.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 532/PC54, có chữ ký của đối tượng Nguyễn Phước Th, người chứng kiến Trương Văn N, Nguyễn Tấn S, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Đ, Đại úy Bồ Minh T (Trưởng Công an xã), hình dấu mộc đỏ của Công an xã H, thị xã T và hình dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Heroin theo Kết luận giám định số 532/MT-PC54 ngày 30/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- 01 (một) bì thư được niêm phong, có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Phước Th, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Đ, Nguyễn Thanh T (Phó Trưởng Công an xã), hình dấu mộc đỏ của Công an xã H, thị xã T và hình dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa 01 con dao bấm, cán dao bằng kim loại màu đồng dài 10cm, rộng 2,5cm, cán dao có in họa tiết hoa văn không rõ hình và hình động vật, chuôi dao có gắn thiết bị bật lửa, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, dài 7,5cm, rộng 2cm, đầu lưỡi dao nhọn;

- 01 (một) bóp da màu nâu (bên trong có dòng chữ Made in Thailand).

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Nguyễn Phước Th phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Tâm